TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 31/2018/HS-ST Ngày: 10-4-2018	

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Anh
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ,Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà:

Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Xuân Đ, sinh năm 1979; HKTT: Xóm 3, thôn HT, xã XH, huyện X T, tỉnh N; Chỗ ở: Số 11, ngõ 724, LLQ, phường N, quận T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân T và bà Bùi Thị N; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 05; vợ, con: Không; Danh chỉ bản số 000000024 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 12/12/2017;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án đã được xóa án tích:

- Ngày 25/8/2009 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử 30 tháng tù, tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 25/8/2011.

- Ngày 23/8/2012, Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố H, xử 28 tháng tù, tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 20/5/2014.

- Ngày 11/11/2016, Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H, xử 12 tháng tù, tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 16/8/2017.

Bị cáo bị bắt ngày 07/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị Huyền L, sinh năm 1979, HKTT: Tổ 8, phường HT, thành phố T, tỉnh T; trú tại: Số 11, ngõ 724, L, phường N, quận T, Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/12/2017 tổ công tác công an phường T phối hợp với công an phường N, tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 11, ngõ 724, L, phường N, quận T, H thì bắt quả tang Đặng Xuân Đ có hành vi tàng trữ 0,362gam ma túy, loại heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa Đ cùng tang vật về trụ sở công an phường T để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Đ khai: Khoảng 14 giờ ngày 07/12/2017, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS 19L1-8883 chở chị Lê Thị Huyền L (là bạn của Đ) đi khám bệnh tại khu vực đường Hồng Hà thuộc phường Y, quận T, Hà Nội. Trước khi chị L vào khám có đưa cho Đ mượn điện thoại của chị L để chị L gọi Đ đến đón sau khi khám xong. Sau khi chị L vào khám, Đ điều khiển xe đến khu vực ngõ 15 đường Hồng Hà, phường Y, quận T, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000đồng ma túy (heroin). Sau khi mua được ma túy, Đ cất vào người rồi đi mua 10 ống bơm kim tiêm và 06 ống nước cất để sử dụng ma túy rồi quay lại đón chị L về nhà trọ. Khi chị L đi ngủ Đ lấy số ma túy và bơm kim tiêm cất đi, đến 20 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Đặng Xuân Đ gồm:

- 03 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 10 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;
- 07 bơm kim tiêm đã qua sử dụng;
- 06 ống nước cất chưa qua sử dụng;
- 01 chiếc tất cũ màu trắng;
- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long;
- 01 vỏ túi nilong;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG;
- 01 xe máy Yamaha Nouvo BKS 19L1 – 8883.

Ngày 08/12/2017 cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Đ nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 7510/KLGĐ-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói đều là ma túy, loại Heroin, tổng trọng lượng 0,362gam và 07 xilanh kim tiêm đều có dính ma túy loại heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS 19L1-8883, số máy 2B56008565, số khung B5607Y008565 thu giữ của Đ, qua xác minh xác định đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Hồng T (HKTT: Khu 3, Yên Nội, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ). Chị L khai chiếc xe máy trên chị mua của chị T khoảng tháng 4/2017 với giá 3.000.000đồng, nhưng không có giấy tờ mua bán. Kết quả trưng

cầu giám định số khung, số máy là nguyên thủy, xe không có trong hệ thống dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu và xác minh tại xã Yên Nội, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, kết quả chị Thúy hiện không sinh sống tại địa phương. Ngày 02/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe để xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen thu giữ của bị cáo, bị cáo khai là của bị cáo, điện thoại hỏng không còn giá trị sử dụng; 03 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 10 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 07 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 06 ống nước cất chưa qua sử dụng; 01 chiếc tất cũ màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ túi nilong bị cáo khai đều là đồ vật của bị cáo dùng để cất giấu và để sử dụng ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng thu giữ của Đ, Đ khai là của chị L cho mượn, bị cáo không sử dụng để liên lạc mua ma túy. Chị Lê Thị Huyền L khai: Chị và Đ chung sống cùng nhau nhưng không đăng ký kết hôn, ngày 07/12/2017 chị có nhờ Đ chở đi khám bệnh và chị có đưa cho Đ mượn chiếc điện thoại Samsung để liên lạc khi chị khám bệnh xong thì gọi Đ đến đón, chị không biết Đ tàng trữ ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ, Đ khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ đ□ợc.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội đã truy tố bị cáo Đặng Xuân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 10 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 07 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 06 ống nước cất chưa qua sử dụng; 01 chiếc tất cũ màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ túi nilong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG. Trả lại cho chị L 01 điện thoại di động Samsung;

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ ngày 07/12/2017 tổ công tác công an phường T phối hợp với công an phường N, quận T, H, tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 11, ngõ 724, LLQ,N,T, H bắt quả tang Đặng Xuân Đ có hành vi tàng trữ 0,362gam ma túy loại heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét hành vi của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thấp hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

HĐXX đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xác định bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình HĐXX xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 10 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 07 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 06 ống nước cất chưa qua sử dụng; 01 chiếc tất cũ màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ túi nilong.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG thu giữ của bị cáo, bị cáo xác định bị hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại samsung J7 thu giữ của bị cáo, xác định chị L cho bị cáo mượn để liên lạc, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho chị Lê Thị Huyền L.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; 41của Bộ luật hình sự năm 1999).

- Căn cứ vào các Điều 106; 331, 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/12/2017.

Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2018).*

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo Đặng Xuân Đ tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong, được dán kín có chữ ký của bị cáo Đặng Xuân Đ và giám định viên, bên trong chứa ma túy, loại heroin: 0,362gam và 10 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 07 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 06 ống nước cất chưa qua sử dụng; 01 chiếc tất cũ màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 vỏ túi nilong và 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG E970 màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Trả lại cho chị Lê Thị Huyền L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, galaxy J7 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Án phí: Bị cáo Đặng Xuân Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*